ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1171/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 28 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn - Giai đoạn 2

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 2677/QĐ-UBND ngày 23/12/2020; số 2090/QĐ-UBND ngày 19/10/2021; số 910/QĐ-UBND ngày 17/4/2025 về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và điều chỉnh chủ đầu tư công trình Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn - Giai đoạn 2;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 91/TTr-SXD ngày 20/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn - Giai đoạn 2, gồm các nội dung sau:

1. Điều chỉnh các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng trong thiết kế cơ sở

- QCVN 18:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong thi công xây dựng.

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng.

- QCVN 02:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng.

- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; Sửa đổi 01:2023 QCVN 06:2022/BXD.

- QCVN 10:2024/BXD ngày 01/8/2024 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công trình bảo đảm tiếp cận sử dụng.

- TCVN 9379:2018 Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 5573:2011 Nguyên tắc cơ bản về tính toán kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép.

- TCVN 5575:2024 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCXDVN 333:2005 về chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị - tiêu chuẩn thiết kế.

- TCXDVN 16:1986 Chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng.

- TCXDVN 33:2006 Cấp nước, mạng lưới đường ống và công trình.

- TCVN 7957:2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài – Yêu cầu thiết kế.

2. Bổ sung công tác giải phóng mặt bằng

2.1. Hạ giải Bia tưởng niệm nhà báo Takano Isao

a) Hạ giải Bia tưởng niệm hiện trạng diện tích 4,2m^2 tại nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn; Lát hoàn trả mặt bằng bia sau khi hạ giải bằng đá xanh kích thước (400x400x30)mm.

b) Xây lắp Bia tưởng niệm tại Công viên Chi Lăng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn

- Bia tưởng niệm: chiều cao 3,11m so với mặt sân; mặt bằng chân đế hình vuông cao 0,57m chia làm 03 cấp, mỗi cấp cao 0,19m, cấp dưới cùng kích thước (2,05x2,05)m, cấp giữa kích thước (1,55x1,55)m, cấp trên cùng kích thước (1,05x1,05)m; Thân bia cao 2,54m, mặt bằng hình tam giác đều cạnh 0,9m, các cạnh thu nhọn lên phía trên; toàn bộ thân bia ốp đá granite tự nhiên, trên bia khắc dòng chữ: "Đồng chí ISAO TAKANO phóng viên Báo HAKAHATA (Nhật Bản) đã Tử thương trong lúc làm nhiệm vụ tại thị xã Lạng Sơn ngày 07/3/1979" và thông tin tóm tắt ngắn gọn tiểu sử và các nội dung liên quan đến nhà báo Takano Isao.

- Lối vào lát bằng đá xanh nguyên khối; xung quanh Bia tưởng niệm lắp

03 bộ đèn Led chiếu sáng.

2.2. Bổ sung công tác giải phóng mặt bằng

a) Bổ sung mở rộng diện tích đất xung quanh ranh giới dự án để phục vụ làm đường dân sinh cho các hộ gia đình lân cận bị ảnh hưởng bởi dự án: diện tích bổ sung 159,7m^2.

b) Bổ sung công tác giải phóng mặt bằng đối với nhà ở riêng lẻ của các hộ gia đình nằm trong phần diện tích theo quy hoạch của dự án (sân phía trước nghĩa trang tiếp giáp đường Trần Đăng Ninh) gồm: nhà ở của hộ gia đình bà Đoàn Thị Huệ (diện tích 56,6m^2), nhà ở của hộ gia đình bà Đoàn Thị Hương Ly (diện tích 110,4 m^2); tổng diện tích 167m^2.

3. Điều chỉnh, bổ sung thiết kế

a) Kè chắn đất đoạn A-B+3,2m, dài 18,61m: điều chỉnh thiết kế tuyến kè từ xây bằng đá sang kè bê tông cốt thép.

b) Nhà đền thờ liệt sĩ

- Dịch chuyển tường xây trục D sang vị trí tại trục E; điều chỉnh lát nền từ lát gạch thành lát bằng đá xẻ (40x40x3)cm; điều chỉnh đắp chân cột từ xi măng thành ốp đá xanh xẻ tự nhiên; điều chỉnh màu sơn đầu đao, con giống trên mái thành màu nhũ vàng; điều chỉnh mặt công tắc điện trong nhà từ 01 hạt thành 04 hạt; điều giảm giảm 03 đèn lồng; điều chỉnh sơn chân tường ngoài nhà từ sơn thường thành sơn giả đá.

- Bổ sung vì kèo VK01 trục E, F; câu đầu trục (6-7) cos +6,3m, khung cửa sổ S1, ô gấm trên cửa S1, lan can đá trục D, đắp rui mái = 50% diện tích mái, chống thấm mái, láng mái tạo phẳng để dán ngói.

c) Nhà chuông - Khánh

- Điều chỉnh lát nền từ lát gạch sang lát đá (40x40x3)cm; điều chỉnh chiều cao tường lan can đến dầm, tăng khối lượng trát, sơn bả; sơn chân tường ngoài nhà từ sơn thường sang sơn giả đá; điều chỉnh màu sơn đầu đao, con giống trên mái thành màu nhũ vàng; điều chỉnh mặt công tắc từ 01 hạt thành mặt 01 công tắc + 02 ổ cắm; điều chỉnh từ đèn trang trí thành lắp đặt đèn ống dài 1,2m, hộp đèn 1 bóng.

- Bổ sung công tác quét chống thấm mái, láng tạo phẳng để dán ngói.

d) Nhà Tạ soạn

- Điều chỉnh kích thước chữ thọ từ (1,3x1,3)m thành (1,0x1,2)m; điều chỉnh công tắc mặt 1 hạt sang mặt 3 hạt; điều chỉnh lát nền từ lát gạch thành lát đá (40x40x3)cm; điều chỉnh sơn chân tường ngoài nhà từ sơn thường thành sơn giả đá.

- Bổ sung công tác lắp đặt cửa, tường xây bịt cửa đến đáy dầm +3,3m, ván khuôn sàn mái, lợp ngói mũi hài và chống thấm mái, láng mái tạo phẳng để dán ngói; đắp rui mái = 50% diện tích mái.

đ) Nhà vệ sinh

- Điều chỉnh tường ngăn trong phòng vệ sinh bằng tấm compacs dày 12cm; điều chỉnh bể tự hoại từ bể xây sang bồn tự hoại Sepric Filter bằng nhựa 1,5m^3; điều chỉnh tiểu nữ sang thành xí bệt; điều chỉnh giảm 01 chậu rửa; điều chỉnh mặt 01 hạt công tắc sang mặt 2 công tắc.

- Bổ sung chân téc nước bằng thép V(50x50x5)m; vách ngăn WC bằng tấm compacs dày 12cm.

e) Sân quanh nhà thờ Liệt sĩ và sân trước hồ bán nguyệt

- Điều chỉnh kích thước đá lát sân quanh nhà thờ Liệt sĩ từ (600x600x30)cm thành (400x400x30)cm.

- Bổ sung phá dỡ nền sân lối đi 2 bên giáp mộ, đổ bê tông nền sân mác 150, dày 10; lát nền bằng đá xanh (400x400x30)cm.

g) Sân trước và sau cổng Tam quan

- Bổ sung hạ cốt nền sân trước cổng (vị trí nhà Quản trang cũ); đổ bê tông sân trước mác 250, dày 0,2m và đường vào xóm dày 0,15m.

- Bổ sung xây tường kè đá hộc giữa sân và đường bê tông vào trong xóm (dài 10,5, rộng 0,4 cao từ 0,8-1,7m móng sâu 0,4m); sơn giả đá chân tường rào trước cổng; sân lát gạch (400x400)mm đất nung giữa nhà Quản trang mới và tường rào.

h) Rãnh thoát nước: điều chỉnh tường xây rãnh từ tường 110mm thành tường 220mm; điều chỉnh chiều dày tấm đan từ 5cm thành 7cm để đảm bảo đồng bộ với rãnh thoát nước giai đoạn I.

4. Điều chỉnh tổng mức đầu tư

4.1. Giá trị dự toán điều chỉnh, bổ sung: 3.799.170.163 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 3.462.877.735 đồng;
- Chi quản lý dự án: 78.981.289 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 226.293.447 đồng;
- Chi phí khác: 31.017.692 đồng;

4.2. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 40.144.846.656 đồng, trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng: 5.000.000.000 đồng
- Chi phí xây dựng: 31.584.549.237 đồng
- Chi quản lý dự án: 728.087.355 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 2.199.219.138 đồng
- Chi phí khác: 632.990.926 đồng

5. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: năm 2020-2025.

Điều 2. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này giữ nguyên theo các Quyết định: số 2677/QĐ-UBND ngày 23/12/2020, số 2090/QĐ-UBND ngày 19/10/2021, số 2550/QĐ-UBND ngày 30/12/2021, số 910/QĐ-UBND ngày 17/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

2. Sở Nội vụ (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên